

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG ANH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2021/HS - ST

Ngày 22/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thịnh Quang Thắng*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuấn Anh*

*Bà Ngô Thị Yêm*

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Lê Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 22/11/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 214/2021/TLST - HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh năm: 1975 tại: Hà Nội; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu 7, Thôn T, xã T, huyện Đ, Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Trần Văn G và con bà: Nguyễn Thị N; Vợ: Nguyễn Thị V - Có 02 con lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1999; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân có 01 tiền án: Ngày 28/01/1999, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt 04 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bắt tạm giữ ngày 27/8/2021 đến ngày 29/8/2021; Tạm giam từ ngày 30/8/2021 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 00' ngày 27/8/2021 Tổ công tác Công an xã T – Công an huyện Đông Anh đang tiến hành làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn xã phát hiện Trần Văn T đang điều khiển chiếc xe

máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, sơn màu đỏ - đen, BKS: 29S2 - 01498 không đội mũ bảo hiểm, có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác tiến hành ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra.

Tiến hành kiểm tra người theo thủ tục hành chính đối với Trần Văn T phát hiện thu giữ gồm:

- Bên trong quần lót của T có 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp.
- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đen đã qua sử dụng; bên trong lắp thẻ sim số thuê bao 0339095217; EMEI 1: 353200111589247; EMEI 2: 353200116589242
- Số tiền 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*).
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004690 mang tên Trần Đức Tỉnh của chiếc xe mang BKS: 29S2-01498.

Tiến hành khám phương tiện chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, sơn màu đỏ - đen, biển kiểm soát 29S2 – 01498; số khung: RLCUG122MY005648; số máy: G3M5E020497 không phát hiện thu giữ gì.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng và đưa đối tượng Trần Văn T về trụ sở để làm việc.

Trung cầu giám định túi nilon chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn T. Ngày 05/9/2021, phòng PC 09 – CA/TP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông có khối lượng **0,319** gam là ma túy loại Methamphetamine.

Khám xét nơi ở của T, CQĐT không thu giữ gì.

**Kết quả điều tra xác định:** Khoảng 06h30' ngày 27/8/2021 T một mình điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, sơn màu đỏ - đen, BKS: 29S2 – 01498 đi từ nhà ở Khu 7, Thôn T, xã T, huyện Đ đến khu vực thuộc xã K, huyện S, Hà Nội để mua ma túy đá về sử dụng. Khi đến nơi, T gặp một nam giới không biết tên tuổi và địa chỉ đeo khẩu trang, đầu đội mũ lưỡi trai đang đứng ven đường và T hỏi mua 300.000đ ma túy đá của nam giới này. Người nam giới này đồng ý bán ma túy cho T 01 túi ma túy đá và nhận tiền của T. Sau khi mua ma túy T cất số ma túy vừa mua vào trong quần lót rồi đi về nhà mục đích để sử dụng. Khi đi về đến khu vực đê sông Cà Lồ thuộc Khu 7, Thôn T, xã T, huyện Đ thì bị lực lượng Công an xã T kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Mục đích T mua ma túy chỉ để sử dụng cho bản thân ngoài ra không còn mục đích nào khác. Xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu đối với Trần Văn T có kết quả dương tính với ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn T khai nhận phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T do T khai không biết nhân thân, lại lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

*\* Đối với các vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:*

- 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa tổng khối lượng 0,284 gam Methamphetamine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đen; bên trong lắp thẻ sim số thuê bao 0339095217 và 400.000đ thu giữ của Trần Văn T là vật chứng trong vụ án chuyển TAND huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 29S2 - 01498; số khung: 005648; số máy: 020497 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 04690 mang tên Trần Đức T1 quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Trần Đức T1 (Sn: 1999, HKTT: Thôn T, xã T, huyện Đ, Hà Nội là con trai T). Ngày 27/8/2021, anh T1 đi làm ăn lao động tại tỉnh Bắc Ninh nên để xe máy ở nhà cho gia đình sử dụng. Việc Trần Văn T sử dụng xe để đi mua ma túy anh T1 không biết. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy cùng giấy đăng tờ đăng ký chiếc xe trên cho anh Trần Đức T1 quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 203/CT -VKSDA ngày 05/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Trần Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa tổng khối lượng 0,284 gam Methamphetamine

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đen đã qua sử dụng; bên trong lắp thẻ sim số thuê bao 0339095217;

+ Trả lại bị cáo T số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*).

\* Bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đủ quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận: Ngày 27/8/2021, tại thôn T, xã T, huyện Đ, Hà Nội, Trần Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,319 chất ma túy Methamphetamine bị phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản tạm giữ vật chứng, tài liệu giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Trần Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố các bị cáo là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*.....*

*c) ..Hêrôin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”*

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được tặng thưởng huy chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép 0.319 gam ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội mà còn làm tăng các tệ nạn về ma túy và các tội phạm khác trên địa bàn huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, đồng thời còn là vẩn nạn mà xã hội đang lên án và đấu tranh nhằm loại trừ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời

gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với mức án của Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Trước khi phạm tội, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa tổng khối lượng 0,284 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đen đã qua sử dụng; bên trong lắp thẻ sim số thuê bao 0339095217 thu của bị cáo là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo;

+ Đối với số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng* thu giữ của bị cáo là tài sản của bị cáo nên tịch thu sung công.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

1. Trần Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/8/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa tổng khối lượng 0,284 gam Methamphetamine; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đen đã qua sử dụng; bên trong lắp thẻ sim số thuê bao 0339095217; Tịch thu sung công số tiền 400.000đ (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2021 giữa*

*Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05/11/2021 của Công an huyện Đông Anh).*

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Án xử công khai sơ thẩm; Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu./.

***Thịnh Quang Thắng***